

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 803 /NHNN-VP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri tại
Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2015

VĂN PHÒNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Giữ.....
Kính chuyển:.....

Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Cà Mau.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) nhận được 01 kiến nghị của cử tri tỉnh Cà Mau thuộc thẩm quyền giải quyết, xử lý của Ngân hàng Nhà nước do Ban Dân nguyện chuyển đến sau Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII.

Kiến nghị của cử tri: “Đề nghị sớm có cơ chế cho các ngân hàng được đơn phương bán tài sản thế chấp khi khách hàng vi phạm hợp đồng”.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trả lời như sau:

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 58 Nghị định 163/2006/NĐ-CP về giao dịch bảo đảm (đã sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 11/2012/NĐ-CP) “Người xử lý tài sản bảo đảm (sau đây gọi chung là người xử lý tài sản) là bên nhận bảo đảm hoặc người được bên nhận bảo đảm ủy quyền, trừ trường hợp các bên tham gia giao dịch bảo đảm có thỏa thuận khác. Người xử lý tài sản căn cứ nội dung đã được thỏa thuận trong hợp đồng bảo đảm để tiến hành xử lý tài sản bảo đảm mà không cần phải có văn bản ủy quyền xử lý tài sản của bên bảo đảm”.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Thông tư liên tịch 16/2014/TTLT-BTP-BTNMT-NHNN ngày 06/6/2014 hướng dẫn một số vấn đề về xử lý tài sản bảo đảm (Thông tư liên tịch 16) “Trong trường hợp bên bảo đảm không tự nguyện ký hợp đồng, giấy tờ, tài liệu chứng minh việc chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thì bên nhận bảo đảm được quyền ký hợp đồng, giấy tờ, tài liệu đó nhưng trong hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản phải bổ sung một (01) bản chính hợp đồng bảo đảm đã được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật hoặc một (01) bản sao hợp đồng bảo đảm được Ủy ban nhân dân cấp xã chứng thực, tổ chức hành nghề công chứng cấp từ bản chính hoặc văn bản khác chứng minh có thỏa thuận về việc bên nhận bảo đảm được quyền ký hợp đồng, giấy tờ, tài liệu chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản bảo đảm”.

Theo các quy định nêu trên, người xử lý tài sản bảo đảm được chủ động xử lý tài sản bảo đảm khi khách hàng vi phạm hợp đồng, cụ thể: (i) Người xử lý tài sản căn cứ nội dung đã được thỏa thuận trong hợp đồng bảo đảm để tiến hành xử lý tài sản bảo đảm mà không cần phải có văn bản ủy quyền xử lý tài sản của bên bảo đảm; (ii) Bên nhận bảo đảm được quyền ký hợp đồng, giấy tờ, tài liệu chuyển

quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp bên bảo đảm không tự nguyện ký hợp đồng, giấy tờ, tài liệu này.

Như vậy, cơ chế cho phép người xử lý tài sản bảo đảm được chủ động xử lý tài sản bảo đảm khi khách hàng vi phạm hợp đồng đã được pháp luật quy định rõ.

Trên đây là ý kiến trả lời của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Cà Mau. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ của cử tri đối với hoạt động ngân hàng./. *✓*

THÔNG ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội (Vụ Dân nguyện);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ III); *✓*
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Vụ Pháp chế;
- NHNN CN tỉnh Cà Mau;
- Lưu VP, VP1 (03 bản). *✓*



Nguyễn Văn Bình